

Số: 21/2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của
Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 1. Thành phần của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương do Thủ tướng Chính phủ thành lập gồm các thành phần sau đây:

a) Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Chính phủ.

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

c) Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

- Thứ trưởng Bộ Tư pháp;

- Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;

- Mời Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

d) Các Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan, tổ chức sau: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Y tế, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Ngoại giao, Ủy ban Dân tộc, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam.

Mời đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Tổng Liên

đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) làm Ủy viên Hội đồng.

2. Căn cứ vào thành phần Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương và yêu cầu thực tiễn của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp tỉnh), Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cấp huyện) quyết định thành phần, số lượng thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Hoàn thiện thể chế, pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, ban hành và đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ;

c) Truyền thông chính sách pháp luật để tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội, huy động Nhân dân tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật hiệu quả;

d) Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên phạm vi toàn quốc;

đ) Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách pháp luật;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện tư vấn cho Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

c) Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp về phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách pháp luật tại địa phương;

d) Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương;

đ) Hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn;

e) Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách pháp luật;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; chịu trách nhiệm trước người có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.

2. Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.

6. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực và Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau đây:

a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;

d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 của Quyết định này;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a) Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công hoặc ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và Điều 5 của Quyết định này.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chuyên đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hàng năm) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Tổ Thư ký

1. Bộ Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương; Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện.

2. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2, Điều 3, khoản 1 Điều 4 của Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp;

d) Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;

đ) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

3. Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 7. Chế độ làm việc và thông tin, báo cáo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật

1. Các thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và Tổ Thư ký

Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 8 năm 2021 và thay thế Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây gọi là Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg) và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg (sau đây gọi là Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg).

Chậm nhất ba tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp đã được thành lập theo Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg phải được kiện toàn theo Quyết định này.

2. Căn cứ vào yêu cầu chỉ đạo, phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định và chịu trách nhiệm về việc thành lập hoặc tiếp tục duy trì hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật của bộ, cơ quan mình.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b).

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính